

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KONTUM  
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 134/2020/HS-ST.

Ngày: 04/12/2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM - TỈNH KON TUM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hồng Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông A Hậu và ông Nguyễn Thanh Phúc.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông A Dáo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 132/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Tuấn V. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 03/05/1998, tại Kon Tum. Nơi cư trú: Khối N, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T (Đã chết) và bà Nông Thị P, sinh năm 1970, trú tại: Khối N, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum; bị cáo chưa có vợ; Tiền sự: không; tiền án: Ngày 03/8/2019, Trần Tuấn V thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” bị tòa án nhân dân huyện S xử phạt 06 tháng tù giam, đến ngày 03/02/2020 thì chấp hành xong (chưa được xóa án tích); Ngày 28/7/2020 bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. (Có mặt).

***- Người bị hại:*** Anh Đỗ Hoàng B, sinh năm 1990.

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum. "Vắng mặt".

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01h ngày 25/7/2020 Trần Tuấn V, (Sinh năm 1998, trú tại Khối N, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum) đi bộ vào Bệnh Viện đa khoa tỉnh Kon Tum, phường Q, thành phố K để tìm người nhà bệnh nhân nào sơ hở thì trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu sài. Việt đi bộ lên tầng 2 khoa sản, Bệnh viện tỉnh Kon Tum, quan sát thấy anh Đỗ Hoàng B (Sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon

Tum) đang nằm ngủ trên ghế ngoài hành lang có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy J6 màu đỏ đen, màn hình cảm ứng đang sạc pin dưới gối nằm. V đã lấy trộm chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần rồi bỏ trốn. Đến ngày 27/7/2020 V đang cất giấu chiếc điện thoại trên trong túi quần thì bị Công an phát hiện bắt giữ người cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/ĐG-TS ngày 27/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Kon Tum kết luận chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J6 tính đến thời điểm bị chiếm đoạt là 3.063.000 đồng (*Ba triệu không trăm sáu ba ngàn đồng*).

**- Vật chứng vụ án và xử lý vật chứng; Trách nhiệm dân sự:**

\* Cơ quan Điều tra Công an thành phố K đã thu giữ của Trần Tuấn V: 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy J6; Sau đó đã trả lại cho anh Đỗ Hoàng B, anh B nhận lại tài sản và không có yêu cầu thêm.

Cáo trạng số: 138/CT-VKSTPKT ngày 05/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố bị cáo Trần Tuấn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ quyết định điểm truy tố đối với bị cáo Trần Tuấn V như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn V từ 09 đến 12 tháng tù.

Vật chứng đã được thu hồi và đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập đến nữa.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm vấn đề gì nên không xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua phần xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Tuấn V khai nhận: Vào khoảng 01 giờ ngày 25/7/2020, Trần Tuấn V đã lén lút đột nhập vào khoa sản Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum để trộm cắp 01 chiếc điện thoại di

động hiệu Sam Sung Galaxy của anh Đỗ Hoàng B giá trị 3.063.000 đồng (*Ba triệu, không trăm sáu ba ngàn đồng*).

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như biên bản lời khai người bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Trần Tuấn V bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, giá trị tài sản chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử phạt một án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây lên để cải tạo, giáo dục bị cáo chớ thành người công dân sống có ích cho xã hội và đảm bảo tính giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các tình tiết đó được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo trở thành người sống lương thiện.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2020, chưa được xóa án tích nhưng không ỷ đó làm bài học rút kinh nghiệm mà tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo thành người công dân sống biết tôn trọng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Đối với tội “*Trộm cắp tài sản*” còn có thể xử phạt bổ sung bằng tiền nhưng căn cứ vào lời khai tại phiên tòa và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Hoàng B không có yêu cầu gì về mặt dân sự nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Vật chứng của vụ án đã được Cơ quan Điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không đề cập đến nữa.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trần Tuấn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Trần Tuấn V 09 (*Chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 28/7/2020.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Tuấn V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- Vụ 1 TANDTC;
- TAND cấp cao Đà Nẵng;
- TAND Tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;
- VKSND Tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan điều tra TP K;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP K;
- Người bị hại;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

***Vũ Thị Hồng Dung***